TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÌN HỒ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 34/2021/HS-ST Ngày 26 tháng 8 năm 2021	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Ngoãn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tao Văn Xanh và Ông Vàng A Măng.

Thư ký phiên tòa: Ông Phùng Trung Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Phùng Văn Chử - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Toà án nhân dân huyện Sìn Hồ mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo: Quàng Thị N ; tên gọi khác: không; sinh năm: 1995; nơi sinh: huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: bản H , xã N H , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Khơ Mú; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quàng Văn Kh và Con bà Lò Thị B; chồng: Lò Văn Y ; bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2020 (con nhỏ hiện nay bị cáo đã cho người khác làm con nuôi); Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/4/2020 đến ngày 30/4/2020 bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Quá trình được áp dụng cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo bỏ trốn khỏi nơi cư trú, ngày 22/02/2021 bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/02/2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ; Có mặt.

Người làm chứng: Quàng Văn M , sinh năm 1990; Nơi cư trú: bản Hay, xã Nậm Hăn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Hồng ca, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phan Văn Nhật, là Luật sư, ký hợp đồng thực hiện Trợ giúp viên pháp lý với Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi sáng ngày 26/4/2020, bị cáo Quàng Thị N gọi điện thoại cho Quàng Văn M , sinh năm 1990, trú tại bản Hay, xã Nậm Hăn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu nhờ Miên đến đón N tại bản Phiêng Quảng, xã Xá Nhè, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Quàng Thị N đi nhờ xe mô tô từ huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên đến bản Phiêng Quảng, xã Xá Nhè rồi xuống xe đi được một đoạn thì Quàng Văn M điều khiển mô tô đến đón Nọi về xã Nậm Hăn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Do trời mưa nên khi đến một lán nương cạnh đường không có ai ở, M và N vào lán nương để trú mưa. Tại đây, M lấy 01 gói heroine được gói bằng nilon màu trắng ở trong túi quần của M ra dùng một lưỡi dao bằng kim loại ở trong chùm chìa khóa của M mang theo cắt chia nhỏ Heroine, còn chia thành bao nhiêu gói thì N không biết. Chia xong, Miên đưa cho N 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu trắng nhờ N cầm giúp nhưng không cho Nọi biết là M mang về với mục đích để làm gì, ngoài ra trên người Miên còn có Heroine hay không thì N không rõ. Biết rõ đó là Heroine nhưng vẫn đồng ý cầm giúp M . N cất giấu gói Heroine vào túi áo khoác bên phải đang mặc rồi Miên điều khiển xe mô tô chở N về nhà.

Hồi 18 giờ cùng ngày, trên đường về đến bản C S , xã Nậm Hăn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu thì bị tổ công tác Công an huyện Sìn Hồ đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính, yêu cầu Quàng Văn M và Quàng Thị N , nếu cất giữ đồ vật, tài liệu liên quan đến vi phạm pháp luật thì tự giác giao nộp. Khi Tổ công tác yêu cầu thì M đã tự giác lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác 01 gói chất bột màu trắng được gói bằng mảnh nilon màu trắng có khối lượng 1,17 gam và khai nhận đó là heroine của M cất giấu để sử dụng, ngoài ra Miên còn nhờ Nọi cầm giúp 01 gói heroine. Lúc này Quàng Thị N cũng giao nộp cho tổ công tác 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa 03 gói chất bột màu trắng, mỗi gói đều được gói bằng nilon màu trắng có tổng khối lượng 5,86 gam, N khai nhận đó là heroine do N cầm giúp Quàng Văn M . Tổ công tác đã niêm phong vật chứng, dẫn giải đến trụ sở UBND xã Nậm Hăn, huyện Sìn Hồ, mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Quàng Văn M và Quàng Thị N , thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 25 ngày 27/4/2020 của người giám định theo vụ việc thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ, kết luận: 03 gói chất bột màu trắng thu giữ của Quàng Thị N có khối lượng là 5,86 gam

(Gói thứ nhất ký hiệu M1 có khối lượng 2,28 gam; Gói thứ hai ký hiệu 2 có khối lượng 1,42 gam; Gói thứ ba ký hiệu M3 có khối lượng 2,16 gam).

Tại bản Kết luận giám định số 194/GĐ-KTHS ngày 30/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 03 mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1, M2, M3) gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine.

Tại Bản cáo trạng số: 33/CT-VKS-SH ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Quàng Thị N , về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Quàng Thị N , phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này có nhiều bị cáo (02 bị cáo) cùng tham gia thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn, không có phân công vai trò trách nhiệm cụ thể của từng bị báo. Do đó, cần áp dụng Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự để xử lý vai trò của từng bị cáo trong vụ án. Áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Quàng Thị N từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù; về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự; về vật chứng: Vật chứng của vụ án đã được xử lý tại bản án số 04 ngày 02/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Người bào chữa trình bày luận cứ bào chữa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên sự hiểu biết pháp luật của bị cáo còn có nhiều hạn chế nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất khung hình phạt như vậy cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo; về hình phạt bổ sung: đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự; về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật; về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 để miễn án phí hình sự cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc trường hợp người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó

khăn và theo quyết định 861/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ quy định về vùng miền khó khăn giai đoạn 2021-2025.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, hành vi của bị cáo: Tại phiên toà, bị cáo Quàng Thị N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, chứng cứ đã thu thập đúng trình tự, thủ tục tố tụng hình sự; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 18 giờ ngày 26/4/2020, tại bản Co Sản, xã Nậm Hăn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Quàng Thị N , sinh năm 1995, trú tại bản H , xã N H , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 5,86 gam Heroine thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ bắt quả tang.

Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng tới không những sức khỏe của người nghiện mà ảnh hưởng tới kinh tế của gia đình người nghiện, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ. Bị cáo nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 26/4/2020 đến ngày 30/4/2020 bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú với lý do đang mang thai. Trong thời gian tại ngoại, cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo không lấy đó làm bài học, coi thường pháp luật, vi phạm nghĩa vụ cam đoan quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo bỏ trốn khỏi nơi cư trú nhằm trốn tránh hành vi phạm tội của mình đã gây ra. Tuy nhiên bằng các biện pháp nghiệp vụ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ đã bắt bị cáo theo lệnh truy nã tại bản Tân Lập, xã Nậm Cuổi, huyện Sìn Hồ vào ngày 22/02/ 2021 và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/02/2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Vì vậy, hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh để

giáo dục và răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật Hình sự với lỗi cố ý trực tiếp. Trong vụ án này có nhiều bị cáo (02 bị cáo) cùng tham gia thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn, không có phân công vai trò trách nhiệm cụ thể của từng bị báo. 5,86 gam Heroine bị cáo tàng trữ là do bị cáo cầm giúp Quàng Văn M , sinh năm 1990, trú tại bản Hay, xã Nậm H , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Bị cáo Quàng Thị N phạm tội với vai trò đồng phạm là người giúp sức cho Quàng Văn M . Do đó, cần áp dụng Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự để xử lý vai trò của từng bị cáo trong vụ án.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố, áp dụng điều khoản cũng như hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp với nhân thân của bị cáo.

Quan điểm của người bào chữa tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt, mức hình phạt, xử lý vật chứng và đề nghị miễn án phí đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhân thân của bị cáo và phù hợp với mức độ nguy hại do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra cho xã hội, nên Hội đồng xét xử xem xét cần chấp nhận một phần. Đối với đề nghị về mức hình phạt của người bào chữa cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất khung hình phạt, là chưa đủ tính răn đe, giáo dục và phòng ngừng tội phạm trên địa bàn huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Quàng Thị N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự. Tuy nhiên, trong thời gian được tại ngoại, cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo vi phạm nghĩa vụ cam đoan theo quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật có phần còn hạn chế. Vì vậy bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng trong pháp luật của Nhà nước ta.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành hình phạt tiền, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu và tiêu huỷ: Tổng khối lượng 5,86 gam

Heroine thu giữ của Quàng Thị N , đã trích 0,49 gam gửi giám định chất ma túy, mẫu vật còn lại là 5,37 gam đã được niêm phong, mẫu vật gửi giám định không hoàn lại và đối với 04 mảnh nilon màu trắng. Đây là vật bị cáo dùng để gói Heroine do không có giá trị sử dụng (Toàn bộ Vật chứng này đã được xử lý tại bản án số 04 ngày 02/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu).

[7] Về án phí: Theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo Quàng Thị N là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại địa bàn có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được miễn nộp tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án

[9] Về biện pháp ngăn chặn: Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26 tháng 8 năm 2021).

[10] Về trách nhiệm của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và những người liên quan:

Thông qua vụ án này, đề nghị Ủy ban nhân dân xã Nậm Hăn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Cần nâng cao tuyên truyền, giải thích cho người dân có ý thức chấp hành tốt các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Tăng cường đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy và có các biện pháp giữ gìn trật tự an ninh trên địa bàn.

Quá trình điều tra Quàng Thị N khai nhận, 5,86 gam Heroine thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ thu giữ là do Nọi cầm giúp Quàng Văn Miên, sinh năm 1990; Nơi cư trú: bản Hay, xã Nậm Hăn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Đối với Quàng Văn M , ngoài nhờ bị cáo Nọi cầm 5,86 gam Heroine ra, Miên còn tàng trữ trái phép 1,17 gam Heroine với mục đích để sử dụng. Hành vi của Quàng Văn M đã được xử lý bằng một vụ án khác. Do đó không đề cập xử lý trong cùng vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249, Điều 17, Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Quàng Thị N , phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2.Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Quàng Thị N : 05 (năm) năm 07 (bảy) tháng tù; được khấu trừ thời hạn tạm giữ 05 ngày, bị cáo còn phải chấp hành 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng 25 (hai mươi lăm) ngày tù; Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã và bị tạm giữ 22/02/2021.

3.Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án đã được xử lý tại bản án số 04 ngày 02/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

4. Về án phí sơ thẩm: bị cáo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26tháng 8 năm 2021).

6. Về biện pháp ngăn chặn: Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26 tháng 8 năm 2021).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- UBND xã Nậm Hăn;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phan Hồng Ngoãn